

Số: /BC-UBND

Bỉm Sơn, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 của thị xã Bỉm Sơn

Thực hiện Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2024 và Công văn số 4122/SKHĐT-THQH ngày 06/7/2023 của Sở Kế hoạch Đầu tư về hướng dẫn đánh giá thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024. UBND thị xã Bỉm Sơn báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 của thị xã Bỉm Sơn với các nội dung sau:

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 của thị xã được thực hiện trong bối cảnh nền kinh tế tiếp tục xu hướng phục hồi. Bên cạnh đó, vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức do chịu tác động kép từ các yếu tố bên ngoài, giá nhiên, vật liệu tăng cao, gây khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh. Song, dưới sự chỉ đạo sát sao của Thị ủy, HĐND thị xã, sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả của UBND thị xã và sự nỗ lực, cố gắng của các cấp, các ngành, sự đồng hành, ủng hộ của cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân, nên tình hình kinh tế - xã hội của thị xã có nhiều chuyển biến tích cực, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Tiếp tục cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết số 58- NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 37/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội, Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội; Nghị quyết Đại hội đại biểu các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Đảng bộ thị xã đã khẩn trương xây dựng các chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện như: Kế hoạch 03-KH/TU ngày 28/8/2020 về Nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện; Chương trình hành động số 17-CTr/TU ngày 08/04/2021 về thực hiện Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị; UBND thị xã Bỉm Sơn đã ban hành Kế hoạch số 639/KH-UBND ngày 10/03/2021 về thực hiện Nghị quyết số 13/NQ-CP ngày 03/02/2021 của Chính phủ ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức quán triệt, tuyên truyền nội dung cơ bản của Nghị quyết đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa việc triển khai thực hiện

2. Công tác quy hoạch đạt được những kết quả tích cực

Về triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh: UBND thị xã Bỉm Sơn đã xây dựng kế hoạch hành động thực hiện Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 26/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá về việc thực hiện Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 số 1049/KH-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2023;

Đã chỉ đạo rà soát, hoàn thiện Điều chỉnh quy hoạch chung thị xã Bỉm Sơn đến năm 2045 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1268/QĐ-UBND ngày 17/4/2023. Đã triển khai thực hiện nghiên cứu lập điều chỉnh 04 đồ án quy hoạch phân khu theo Điều chỉnh quy hoạch chung thị xã Bỉm Sơn đến năm 2045 đã được phê duyệt. Đến nay, đã phê duyệt nhiệm vụ và dự toán 04 đồ án, đang thực hiện các bước tiếp theo đề lựa chọn tư vấn thực hiện theo quy định của pháp Luật; đang triển khai rà soát các quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt nhưng chưa thực hiện theo quy định để xem xét điều chỉnh nếu cần.

Đã hoàn thành việc điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030, Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 thị xã Bỉm Sơn làm cơ sở triển khai thực hiện các dự án đầu tư và phục vụ cho công tác quản lý nhà nước theo quy định.

4. Về tăng trưởng, chuyển dịch cơ cấu và phát triển các ngành kinh tế; thu, chi ngân sách nhà nước

4.1. Về tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế

Giá trị sản xuất năm 2023 (theo giá so sánh 2010) ước đạt: 17.773 tỷ đồng, tăng 7,1% so CK. Cơ cấu kinh tế: Công nghiệp - Xây dựng: 82,48%; Dịch vụ: 16,04%; Nông, lâm nghiệp, thủy sản 1,48%;

4.2. Về phát triển các ngành, lĩnh vực kinh tế

a) Nông, lâm nghiệp, thủy sản

Giá trị sản xuất năm 2023 (theo giá so sánh 2010) ước đạt: 246,0 tỷ đồng, tăng 3,8% so CK.

Thị xã hoàn thành kế hoạch sản xuất năm 2023, triển khai đồng bộ các biện pháp chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh gây hại trên cây trồng, vật nuôi đảm bảo điều kiện tốt nhất cho cây trồng, vật nuôi sinh trưởng và phát triển. Tổng diện tích gieo trồng năm 2023 ước đạt 1.502,73ha, bằng 90,8% so CK, bằng 103,8% KH năm; Sản lượng lương thực có hạt ước đạt 4.790 tấn bằng 100%KH, bằng 94,8% CK. Ngành chăn nuôi phát triển tương đối ổn định với Tổng đàn trâu: 238 con. bò 103% CK, Tổng đàn bò: 1037 con đạt 10495,5% so với CK; Tổng số đàn lợn đạt 13.018 con con bằng 93% CK; Đàn gia cầm đạt: 155.345 con bằng 98,1% CK. Tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi được quan tâm, chỉ đạo thực hiện; trong năm 2023, không để xảy ra dịch bệnh nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm. Hai sản phẩm Bánh lá Sơn Oanh và trứng gà thả bộ Năm tầng dự kiến đạt sản phẩm OCOP mức độ 3 sao đạt 200% KH và bằng 100% CK. Thị

xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, công tác bảo vệ, phát triển rừng được quan tâm thường xuyên, trên địa bàn không để xảy ra cháy rừng, không có vụ khai thác lâm sản trái phép.

b) Công nghiệp và xây dựng

Giá trị sản xuất công nghiệp và xây dựng năm 2023 (theo giá so sánh 2010) ước đạt: 14.329 tỷ đồng, tăng 6,95% so CK.

Thị xã thực hiện tốt Nghị quyết số 02/NQ-TU và Kế hoạch số 45/KH-UBND của UBND tỉnh về kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết 02 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Tạo môi trường sản xuất kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp phát huy hiệu quả cơ sở sản xuất hiện có, nâng cao sức cạnh tranh, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm. Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện để sớm đưa các nhà máy đi vào sản xuất.

c) Dịch vụ-thương mại

Giá trị sản xuất ngành dịch vụ - thương mại năm 2023 (theo giá so sánh 2010) ước đạt: 3.198 tỷ đồng, tăng 8,12% so CK.

Hoạt động thương mại, dịch vụ tiếp tục phát triển theo hướng văn minh, hiện đại. Ngành Bưu chính, viễn thông, cấp điện, cấp nước ngày càng được đầu tư mở rộng, nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng tốt nhu cầu tiêu dùng của nhân dân. Công tác quản lý thị trường được tăng cường, hàng hóa được kiểm soát chặt chẽ, góp phần ổn định giá cả thị trường và chất lượng hàng hóa.

4.3. Thực hiện các biện pháp quản lý thu, chống thất thu, giảm nợ đọng thuế. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng chi ngân sách nhà nước

Trong công tác quản lý thu: Thị xã đã thực hiện kiên toàn Ban Chỉ đạo chống thất thu và thu hồi nợ đọng thuế; theo dõi chặt chẽ tiến độ thu ngân sách, đánh giá, phân tích từng khu vực, từng sắc thuế để xác định các nguồn thu còn tiềm năng để kịp thời đề xuất các giải pháp thu hiệu quả. Triển khai thực hiện kịp thời các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ nhằm tháo gỡ, giải quyết khó khăn vướng mắc giúp hoạt động sản xuất kinh doanh phát triển ổn định, tạo nguồn thu vững chắc cho ngân sách thị xã; Các phòng, ban chuyên môn theo nhiệm vụ được phân công, phối hợp chặt chẽ với UBND các xã phường, đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác bồi thường GPMB các dự án, nhất là các dự án đấu giá đất, đảm bảo tiến độ GPMB đúng kế hoạch nhằm tăng thu ngân sách từ đấu giá đất và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư. Đồng thời công tác tuyên truyền các quy định về thuế được quan tâm, tuyên truyền dưới nhiều hình thức, định kỳ thường xuyên.

Trong công tác quản lý nợ thuế: Chi cục thuế thực hiện rà soát, phân loại nợ; giao chỉ tiêu thu nợ hàng tháng cho từng bộ phận, từng cán bộ để phân tích, đánh giá và đề xuất các biện pháp thu nợ và cưỡng chế nợ thuế; Phối hợp các ngân hàng, tổ chức tín dụng trong việc thực hiện cưỡng chế nợ thuế để thu nợ tiền thuế vào NSNN. Đối với DN đã thực hiện các biện pháp CCNT theo quy định nhưng vẫn không thu hồi được nợ thuế trong đó có nợ tiền thuế đất, tiền cấp quyền KTKS, tiếp tục rà soát báo cáo Cục Thuế, UBND huyện, thị xã đề nghị UBND tỉnh thu hồi đất thuế, thu hồi mỏ và hỗ trợ Chi cục Thuế thu hồi nợ thuế;

Trong công tác quản lý chi ngân sách: Đảm bảo chi tiết kiệm, hiệu quả, hợp lý, đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Thực hiện quản lý đầu tư xây dựng theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, luật ngân sách nhà nước, tránh phát sinh nợ, tập trung ưu tiên vốn cho các công trình xây dựng dở dang, công trình đã thi công xong chờ quyết toán, công trình phục vụ dân sinh bằng nguồn ngân sách thị xã, sớm đưa vào khai thác sử dụng, phát huy hiệu quả vốn đầu tư. Tập trung đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng, giải quyết các vấn đề tồn đọng trong công tác bồi thường GPMB các dự án nhằm đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng và đấu giá quyền sử dụng đất; Ưu tiên vốn thực hiện các chương trình an sinh xã hội, cho các nhu cầu chi cấp bách về an ninh trật tự, môi trường, y tế, văn hoá giáo dục...

5. Về Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, tạo sức hấp dẫn mới để thu hút đầu tư, huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư

a) Về thu hút đầu tư

Thị xã đã thực hiện nhiều giải pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư; thường xuyên nắm bắt tình hình hoạt động của doanh nghiệp, tổ chức đối thoại, gặp mặt DN để kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh; đặc biệt đồng hành cùng doanh nghiệp trong công tác GPMB (ngay từ đầu năm, thị xã đã rà soát và lập kế hoạch GPMB chi tiết cho từng dự án, trên cơ sở đó ký cam kết với các Nhà đầu tư), đẩy nhanh tiến độ các dự án; đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm thời gian giải quyết các thủ tục hành chính; thực hiện công khai các đề án quy hoạch xây dựng; công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp cận thông tin về đất đai, quy hoạch đề nghiên cứu đầu tư. Đồng thời, đã tập trung chỉ đạo huy động các nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông, cấp điện, cấp nước, viễn thông...tạo môi trường thông thoáng và thuận lợi cho phát triển sản xuất kinh doanh; huy động mọi nguồn vốn cho đầu tư phát triển.

b) Về Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại; phát triển đô thị

Công tác đầu tư xây dựng cơ bản, phát triển hạ tầng đô thị được quan tâm chỉ đạo, cơ bản các dự án đầu tư công được thi công đảm bảo tiến độ như: Hoàn thành dự án nâng cấp cải tạo đường Trần Phú, cải tạo đường Trần Nguyên Hãn; khởi công xây dựng đường nối từ đường Trần Phú đến đường Nam Bim Sơn 6; lựa chọn nhà thầu và chuẩn bị khởi công cải tạo đê Tam Điệp và cầu Hà Lan; thi công các dự án cải tạo, nâng cao cơ sở vật chất trường học (trường liên cấp Phú Sơn, Tiểu học Ba Đình, tiểu học Hà Lan ...); thực hiện sửa chữa nâng cấp, cải tạo các tuyến đường đô thị hiện hữu đảm bảo giao thông.

Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu các dự án có sử dụng đất; đã được UBND tỉnh xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư 01 dự án khu đô thị mới phía Nam QL217B nối dài tại Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2023 quy mô khoảng: 16,0ha, đang triển khai các bước tiếp theo để thực hiện; đồng thời lập đề xuất chủ trương 02 dự án

với quy mô lần lượt là: 33,0ha và 7,2ha. Đã phê duyệt dự án đối với 02 dự án đầu tư HTKT khu dân cư phục vụ công tác đấu giá QSD đất.

c) Về phát triển doanh nghiệp và hợp tác xã

Trong 6 tháng đầu năm 2023, thị xã có 44 doanh nghiệp thành lập mới. Ước cả năm thành lập mới 110 doanh nghiệp. Các hoạt động khởi sự doanh nghiệp, bồi dưỡng kiến thức cho doanh nhân được triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch.

6. Về Phát triển văn hóa và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân, bảo đảm gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với xã hội

6.1. Công tác thông tin, tuyên truyền và tổ chức các hoạt động VHVN, TDDT chào mừng các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị của địa phương diễn ra sôi nổi dưới nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Các phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại“, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng nếp sống văn minh đô thị” tiếp tục được duy trì và phát triển.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc xây dựng chính quyền điện tử; thực hiện tốt công tác chuyển đổi số và Đề án 06 trên địa bàn Thị xã. Hệ thống truyền thanh, Cổng thông tin điện tử Thị xã hoạt động hiệu quả, chất lượng tin, bài ngày càng được nâng cao; luôn bám sát nhiệm vụ để thực hiện cung cấp thông tin và tuyên truyền kịp thời các hoạt động của các cấp, các ngành trên mọi lĩnh vực của Thị xã.

6.2. Công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực Văn hóa - Thông tin được quan tâm chỉ đạo. Đội kiểm tra liên ngành Văn hóa - Thông tin thị xã thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở hướng dẫn các cơ sở kinh doanh dịch vụ Văn hóa - TT chấp hành nghiêm các quy định của Pháp luật, xử lý những trường hợp cố tình vi phạm tạo môi trường văn hoá lành mạnh trên địa bàn; các di tích lịch sử, danh thắng trên địa bàn được quản lý, bảo vệ, phát huy giá trị văn hoá của từng di tích, đã đáp ứng nhu cầu sinh hoạt tín ngưỡng và nhu cầu văn hoá tâm linh của các tầng lớp nhân dân trong và ngoài địa bàn Thị xã; các lễ hội được tổ chức nghiêm cẩn, thiết thực, hiệu quả, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử dân tộc, bồi dưỡng và phát huy tinh thần yêu quê hương, đất nước.

6.3. Về giáo dục và Đào tạo:

Tích cực thực hiện các giải pháp đồng bộ, đổi mới phương pháp nâng cao chất lượng dạy và học, chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên; chất lượng phổ cập mầm non 5 tuổi, phổ cập giáo dục Tiểu học, phổ cập THCS được duy trì và giữ vững mức độ 3, đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2. Tổ chức kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT năm học 2023- 2024 và tốt nghiệp THPT năm 2023 an toàn, đúng quy chế; Điểm trung bình thi tuyển sinh vào 10 học sinh toàn thị xã đạt 33,82 điểm, xếp thứ 2 toàn Tỉnh. Cơ sở vật chất, thiết bị trường học được quan tâm, tăng cường. Đang đầu tư trang bị phòng tin học, phòng học thông minh cho các trường TH, THCS, TH&THCS, đẩy nhanh tiến độ xây dựng hoàn thành và đưa vào sử dụng phòng học, nhà hiệu bộ cho các trường đăng ký xây dựng đạt chuẩn Quốc gia trong năm 2023.

6.3. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Ngành Y tế đã tập trung củng cố mạng lưới, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ y tế dự phòng các tuyến. Chất lượng khám, chữa bệnh ở các cơ sở y tế liên tục được nâng cao. Công tác quy hoạch, đào tạo, sử dụng và phát triển nguồn nhân lực theo hướng tiêu chuẩn hóa được chú trọng, trong đó tập trung đào tạo bác sĩ chuyên khoa sâu. Ngành Y tế đã thực hiện tốt việc phân tuyến kỹ thuật theo tuyến điều trị và chú trọng mở rộng dịch vụ kỹ thuật y tế, tạo điều kiện cho người bệnh tiếp cận dịch vụ y tế có chất lượng ở nơi gần nhất. Bên cạnh đó, ngành Y tế đặc biệt chú trọng phát triển kỹ thuật cao.

Thị xã đã tăng cường công tác chỉ đạo, theo dõi chặt chẽ để kịp thời tham mưu các kế hoạch, phương án phòng chống dịch COVID-19 và các dịch bệnh truyền nhiễm, bảo đảm đủ thuốc, trang thiết bị, vật tư và nhân lực y tế cho công tác phòng, chống dịch bệnh; đặc biệt là tiếp tục triển khai tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 an toàn, hiệu quả và đúng tiến độ. Đối với công tác đảm bảo ATVSTP, các ngành chức năng cần có giải pháp tăng cường quản lý, kiểm tra, kiểm soát về nguồn gốc, chất lượng an toàn thực phẩm, kịp thời xử lý vi phạm đảm bảo kịp thời, đúng quy định, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền để các cơ sở kinh doanh và người dân nắm được những quy định của pháp luật về VSATTP.

6.4. Công tác giải quyết việc làm, an sinh xã hội được quan tâm thực hiện. Thường xuyên chủ động nắm bắt tình hình cung cầu lao động trên địa bàn thị xã; Ước thực hiện năm 2023 giải quyết việc làm mới cho 2.200 lao động;

Các chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng chế độ cho 2.914 đối tượng Người có công, Bảo trợ xã hội với 19,3 tỷ đồng. Công tác giảm nghèo được quan tâm, chỉ đạo tích cực, đã xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giảm nghèo nhanh và bền vững năm 2023, tỷ lệ hộ nghèo đạt 1,20%; Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế trên tổng dân số năm 2023 ước đạt 95%.

7. Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên thiên nhiên, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường

7.1. Về quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường.

UBND thị xã đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn, UBND xã phường tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác theo Quy chế phối hợp giữa các ngành, địa phương liên quan trong công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn Tỉnh theo Quyết định số 3014/QĐ-UBND ngày 17/9/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa; thường xuyên kiểm tra, phát hiện và xử lý các trường hợp tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có hành vi vi phạm đất đai, khai thác tài nguyên khoáng sản trái phép.

7.2. Về ngăn ngừa và xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường; kiểm tra, giám sát bảo vệ môi trường tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp và làng

nghe, hệ thống đầu nguồn các sông lớn...; triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách bảo vệ môi trường, xử lý chất thải, nước thải.

Công tác kiểm tra phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường được xử lý kịp thời, kết quả thanh tra, kiểm tra đã đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu về phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường tại địa phương. Thường xuyên kiểm tra, phối hợp kiểm tra thanh tra với các đơn vị có liên quan. Hình thức kiểm tra đã áp dụng những cách làm mới như: Tổ chức kiểm tra đột xuất kết hợp với kiểm tra chuyên đề; lồng ghép nhiều lĩnh vực, nội dung kiểm tra của các cơ quan chuyên môn vào một đợt kiểm tra để giảm số lượng các cuộc kiểm tra, không gây ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn của cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

7.3. Về ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, bão lụt; tìm kiếm cứu nạn

Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, sử dụng tiết kiệm năng lượng, ít phát thải khí nhà kính được tăng cường. Nhận thức của các cấp các ngành và các tầng lớp nhân dân, cộng đồng về tác động của biến đổi khí hậu và trách nhiệm ứng phó với biến đổi khí hậu được chuyển biến tích cực. Tổ chức tập huấn cho cho cán bộ chuyên trách xã, phường, trưởng các khu phố và người dân trực tiếp làm công tác phòng, chống thiên tai; 100% hộ dân được phổ biến kiến thức về phòng chống bão lụt và giảm nhẹ thiên tai trên các phương tiện phát thanh, truyền hình và các khóa tập huấn Thị xã tổ chức. 100% xã, phường có hệ thống thông tin liên lạc và lực lượng chuyên trách về phòng, chống giảm nhẹ thiên tai để hỗ trợ nhân dân trong việc phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai.

8. Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính, cải cách hành chính được tập trung thực hiện

- Tiếp tục rà soát, kiện toàn, sắp xếp bộ máy tinh gọn, thống nhất, hoạt động hiệu quả. UBND Thị xã đã chỉ đạo triển khai cơ cấu lại đội ngũ cán bộ công chức, viên chức theo hướng tăng cường chất lượng, tinh giản biên chế hành chính, bảo đảm cơ cấu hợp lý giữa các chức danh lãnh đạo, quản lý, các ngạch, bậc công chức, viên chức; giữa các độ tuổi, giới tính, chuyên ngành, lĩnh vực công tác; khắc phục tình trạng vừa thừa, vừa thiếu cán bộ; phân công cán bộ, công chức, viên chức đúng người, đúng việc nhằm phát huy được chuyên môn, sở trường của cán bộ, công chức; chỉ đạo triển khai thực hiện tốt việc tinh giản biên chế đối với người dôi dư do sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, những người có trình độ chưa đạt chuẩn, hoặc chuyên môn không đúng vị trí công tác, sức khỏe không đảm bảo, chất lượng công việc không cao theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế. Công tác đào tạo, nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức cho cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ được quan tâm.

Quán triệt triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 29/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc tăng cường trách nhiệm trong công tác tham mưu, giải quyết công việc của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh

Thanh Hóa tạo chuyên biến thực sự rõ nét trong thực thi công vụ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp, góp phần xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, liêm chính, kiến tạo, phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, thúc đẩy chuyên đổi số.

Công tác cải cách hành chính luôn được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt; được Lãnh đạo Thị xã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, thống nhất triển khai đồng bộ, bám sát theo các Chương trình, Kế hoạch của tỉnh về CCHC. Đẩy mạnh chính quyền điện tử, chuyên đổi số nhằm đơn giản hoá các thủ tục hành chính, giảm phiền hà, chi phí, thời gian, công sức cho tổ chức, công dân tăng cường hiệu lực hiệu quả trong các hoạt động của cơ quan nhà nước; Chất lượng hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả từ thị xã đến cơ sở ngày càng được nâng cao; đã triển khai thực hiện ở 7/7 phường, xã mô hình “Chính quyền thân thiện vì nhân dân phục vụ”; thường xuyên làm tốt công tác rà soát, đơn giản hóa TTHC, rút ngắn từ 30-40% thời gian giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho các công dân và tổ chức, doanh nghiệp.

Tăng cường ứng dụng CNTT cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho công dân, tổ chức, doanh nghiệp; tiếp tục tăng cường thực hiện số hoá hồ sơ giải quyết TTHC; tăng tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính; chất lượng phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức được nâng lên rõ rệt thông qua kết quả đánh giá sự hài lòng của tổ chức, công dân đối với hệ thống chính quyền các cấp. Phối hợp với các cơ quan ban ngành của Tỉnh chuẩn hoá quy trình xử lý hồ sơ trên cổng Dịch vụ công, thực hiện thanh toán trực tuyến đảm bảo phục vụ tốt người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

9. Củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và thuận lợi cho kinh tế - xã hội phát triển

Tình hình ANCT và TTATXH trên địa bàn thị xã được tăng cường và đảm bảo; không để xảy ra “điểm nóng”, “đột xuất”, “bất ngờ”, đảm bảo tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị của địa phương; không để xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người, đình công, biểu tình trong các doanh nghiệp gây phức tạp về ANTT. Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội được được đẩy mạnh, tỷ lệ điều tra, phá án tăng;

Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông, trật tự công cộng trên địa bàn thị xã được đảm bảo, không xảy ra ùn tắc giao thông, đua xe trái phép.

II. HẠN CHẾ, YẾU KÉM VÀ NGUYÊN NHÂN:

1. Hạn chế, yếu kém:

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của thị xã vẫn còn những khó khăn, hạn chế, đó là:

- Một số chỉ tiêu đạt thấp so với kế hoạch đề ra.

- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch nhằm phát triển kết cấu hạ tầng còn một số nội dung, dự án thực hiện chưa đạt theo tiến độ, kế hoạch.

- Việc thực hiện các dự án đường giao thông còn chậm, vốn đầu tư hàng năm cho xây dựng các công trình giao thông, hạ tầng công cộng chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển của thị xã.

- Công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên khoáng sản và môi trường còn hạn chế; tình trạng vi phạm về đất đai, trật tự đô thị, ô nhiễm môi trường và lấn chiếm vỉa hè, lòng lề đường vẫn còn tái diễn, chưa được giải quyết dứt điểm. Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chưa đảm bảo thời gian theo quy định.

2. Nguyên nhân:

- Do tác động suy thoái của nền kinh tế đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn. Đa số sản phẩm chính trong ngành Công nghiệp – Xây dựng trên địa bàn có sản lượng giảm nên tổng giá trị sản xuất giảm mạnh so với CK.

- Do một số nguyên, vật liệu khan hiếm và giá cả tăng đột biến, đặc biệt là đối với các loại vật liệu như đất, cát, đá, sắt thép ... dẫn đến việc lập hồ sơ thiết kế, dự toán phải điều chỉnh nhiều lần; các nhà thầu có tâm lý chờ đợi không thi công đáp ứng được tiến độ. Mặt khác, nguồn vốn ngân sách thị xã không đủ để thanh toán theo tiến độ do nguồn thu từ đất chưa đạt theo kế hoạch đề ra.

- Việc xác định nguồn gốc đất gặp nhiều khó khăn, thông tin chưa đầy đủ, rõ ràng; Bên cạnh đó, sự chủ động của chính quyền các cấp (UBND xã phường, phòng, ban, Hội đồng GPMB ...) trong tập trung tháo gỡ, xử lý những tồn tại vướng mắc trong GPMB, đất đai còn thiếu quyết liệt.

- Kế hoạch Sử dụng đất năm 2023 chưa được UBND tỉnh phê duyệt nên ảnh hưởng đến công tác thu hồi đất, GPMB, tiến độ đầu tư dự án;

- Một số văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách chưa theo kịp với tình hình thực tiễn, còn khó khăn trong tổ chức thực hiện và áp dụng tại địa phương, cơ sở; Công tác phối hợp giữa các phòng, ban UBND thị xã với các xã, phường ở một số công việc hiệu quả chưa cao.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Năm 2023, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, thách thức; song dưới sự chỉ đạo kịp thời, sát sao của Thị ủy, HĐND, UBND thị xã, sự nỗ lực của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn thị xã; tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục duy trì ổn định, một số lĩnh vực có bước phát triển khá so với cùng kỳ, trong đó nổi bật là: (1) Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thị xã Bim Sơn đến năm 2045 đã được UBND tỉnh phê duyệt; (2) Chương trình MTQG xây dựng NTM đạt được nhiều kết quả tích cực: xã Quang Trung đã được công nhận đạt chuẩn nông mới nâng cao; thị xã Bim Sơn đang hoàn thiện hồ sơ công nhận thị xã Bim Sơn hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM; (3) Chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội tiếp tục được nâng lên; các chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ kịp thời; (5) An ninh chính trị, trật tự an toàn

xã hội được giữ vững, tạo môi trường thuận lợi cho kinh tế phát triển; tỷ tội phạm xâm phạm TTXH tội phạm và ma túy giảm sâu so với cùng kỳ.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

I. BỐI CẢNH TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

Thị xã Bim Sơn được xác định là vùng kinh tế động lực phía Bắc của Tỉnh; Hệ thống quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất đã và đang từng bước được hoàn thiện, cùng với hạ tầng khu công nghiệp Thị xã được đầu tư đồng bộ, hạ tầng giao thông kết nối tốt hơn sẽ hấp dẫn hơn đối với nhà đầu tư vào địa bàn. Với việc triển khai tích cực, hiệu quả các Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hỗ trợ, thúc đẩy các ngành, các lĩnh vực; hoạt động sản xuất kinh doanh dự báo có nhiều khởi sắc, tạo đà nâng cao tốc độ tăng trưởng trong năm 2024.

2. Khó khăn

Thị xã cũng phải đối mặt với những khó khăn chung của đất nước, của Tỉnh, đặc biệt là những khó khăn diễn biến khó lường của thời tiết, dịch bệnh, tác động của kinh tế thế giới, đặc biệt là xung đột quân sự Nga - Ucraina, tăng trưởng kinh tế toàn cầu suy giảm, tình hình lạm phát thế giới..., trong khi điều kiện năng lực của kinh tế thị xã và doanh nghiệp trên địa bàn còn hạn chế, hạ tầng đô thị còn khó khăn, các vấn đề về môi trường chưa được giải quyết triệt để, nguồn cung lao động cho các doanh nghiệp không nhiều, bất động sản trầm lắng ...

II. MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2024

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

Năm 2024 là năm cần tạo bứt phá để hoàn thành kế hoạch phát triển 5 năm 2021 - 2025, mục tiêu chủ yếu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 là: Hạn chế tối đa các tác động tiêu cực từ dịch bệnh; tập trung khai thác mọi tiềm năng, lợi thế và nguồn lực để phát triển công nghiệp, dịch vụ với tốc độ tăng trưởng cao và bền vững; xây dựng nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa có giá trị kinh tế cao; đẩy nhanh tốc độ phát triển hạ tầng đô thị theo hướng hiện đại. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội và giải quyết việc làm cho người lao động. Tăng cường quản lý tài nguyên và môi trường. Bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Về kinh tế:

- Tốc độ tăng giá trị sản xuất năm 2024: 12,4%
- Thu nhập bình quân đầu người/năm: 84,0 triệu đồng
- Tổng sản lượng lương thực bình quân hàng năm: trên 4.700 tấn;
- Diện tích đất nông nghiệp được tích tụ, tập trung để SXNN quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao năm 2024: 35 ha

- Giá trị sản phẩm trên 1 ha đất trồng trọt và NTTS năm 2024: 119 triệu đồng

- Tổng huy động vốn đầu tư phát triển: 6.000 tỷ đồng
- Tỷ lệ tăng thu NSNN so với dự toán: 12%
- Tổng số doanh nghiệp mới được thành lập: 110 doanh nghiệp
- Tỷ lệ đô thị hóa năm 2024: 93,6 %
- Tỷ lệ đường giao thông trên địa bàn được cứng hóa 100%

Văn hóa- xã hội

- Tốc độ tăng dân số bình quân hàng năm: 0,8%
- Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng số lao động: 15,4 %
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 88 %
- Tỷ lệ xã, phường đạt tiêu chí ATTP: 100%
- Tỷ lệ trường đạt chuẩn Quốc gia năm 2024: 96,3.%
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng 7,6%
- Tỷ lệ dân số tham gia BHYT trên tổng dân số năm 2024: 95%
- Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở đạt tiêu chuẩn: 99,5%
- Tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chuẩn mới giảm: 0,96%.
- Tỷ lệ xã, phường, cơ quan đạt tiêu chí kiểu mẫu: 31,9%

Về môi trường

- Tỷ lệ che phủ rừng: 18,3%;
- Tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh: 100 %;
- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn: 100%.

Về an ninh trật tự

- Tỷ lệ khu dân cư đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự: 85,7%.

2. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2024

2.1. Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các đề án, cơ chế, chính sách, chương trình trọng tâm, khâu đột phá để từng bước cụ thể hóa, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh và Thị xã, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Tập trung tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ giải pháp tại Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh về phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa.

2.2. Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; khơi dậy nội lực, dựa vào nội lực để tăng cường khả năng thích ứng và sức chống chịu của nền kinh tế. Tăng cường hỗ trợ pháp lý dành cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa; thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia hiệu quả vào cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; hỗ trợ doanh nghiệp tái cấu trúc, nâng cao năng lực công nghệ, đổi mới phương thức sản xuất, kinh doanh để ứng phó linh hoạt và tăng khả năng chống chịu với tác động của thiên tai, dịch bệnh. Thúc đẩy phát triển vùng, liên kết vùng; phát triển các vùng nguyên vật liệu trên địa bàn để chủ động hơn các yếu tố đầu vào phục vụ sản xuất kinh doanh.

2.3. Phát triển nông nghiệp toàn diện, theo hướng hiện đại, giá trị gia tăng cao, thay đổi tư duy từ sản xuất nông nghiệp sang kinh tế nông nghiệp. Đẩy mạnh tích tụ, tập trung đất đai theo Nghị quyết số 13-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khóa XVIII); tiếp tục thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng gắn với phát triển các sản phẩm chủ lực, có lợi thế của tỉnh và nhu cầu thị trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi theo hướng trang trại tập trung, ứng dụng công nghệ cao theo chuỗi giá trị gia tăng; áp dụng mô hình sản xuất theo hợp đồng và xây dựng cụm chăn nuôi công nghiệp, liên kết chặt chẽ với chế biến thực phẩm. Phát triển nuôi trồng và khai thác thủy sản hiệu quả, bền vững; áp dụng nuôi trồng theo tiêu chuẩn VietGAP. Tăng cường công tác phòng, chống thiên tai, ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại. Tiếp tục hoàn thiện nâng cao các chỉ tiêu nông thôn mới, góp phần nâng cao chất lượng, môi trường sống nông thôn

2.4. Phát triển ngành công nghiệp theo hướng kết hợp hài hòa cả chiều rộng và chiều sâu, trong đó chú trọng phát triển theo chiều sâu với công nghiệp năng lượng và chế biến, chế tạo là đột phá; ưu tiên thu hút một số ngành công nghiệp mới, công nghệ cao, công nghiệp dược phẩm để tạo ra các động lực tăng trưởng mới. Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình, tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi cho các cơ sở sản xuất công nghiệp duy trì hoạt động ổn định và phát huy tối đa công suất; tạo mọi điều kiện đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án công nghiệp đang triển khai nhằm sớm đưa vào hoạt động, tạo thêm năng lực sản xuất cho nền kinh tế. Đặc biệt, tập trung đôn đốc nhà đầu tư đẩy nhanh hoàn thiện các thủ tục quy hoạch, đầu tư xây dựng hạ tầng các KCN đã giao chủ đầu tư, theo hướng đồng bộ, hiện đại, sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả để đẩy mạnh thu hút các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh. Tích cực xúc tiến đầu tư, thu hút các dự án vào các KCN

2.5. Phát triển nhanh, đa dạng các loại hình dịch vụ, nhất là các sản phẩm dịch vụ chất lượng cao, có giá trị gia tăng lớn, đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp tận dụng lợi thế từ các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới để mở rộng thị trường xuất, nhập khẩu; Tăng cường quảng bá du lịch theo hướng trọng tâm, trọng điểm; Đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất xây dựng website thương mại điện tử; Hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp OCOP kinh doanh trên các sàn giao dịch thương mại điện tử trong nước và ngoài nước..., đẩy mạnh ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt tại các trung tâm thương mại, chợ, siêu thị.

2.6. Triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2022 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; rà soát, điều chỉnh, bổ sung và xây dựng mới quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch theo hướng đồng bộ, đảm bảo môi liên kết trong nội bộ vùng, giữa các vùng trong tỉnh và với các tỉnh lân cận. Tập trung hoàn thiện phê duyệt 04 quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2.000): Khu nội thị số 1, Tây Quốc lộ 1A; khu Trung tâm thị xã; Khu phía Nam Sông Tam Điệp; khu đô thị phía Đông thị xã; đồng thời tổ chức lập điều chỉnh xong các đồ án quy hoạch chi tiết: Khu đô thị mới Nam Bim Sơn; khu dân cư khu vực nhà máy gạch Viglacera;... làm cơ sở triển khai thực hiện.

2.7. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, hấp dẫn; duy trì và cải thiện các chỉ số thành phần có xếp hạng tốt, tập trung khắc phục những chỉ số thành phần có xếp hạng thấp của các chỉ số PCI, SIPAS, PAR Index, PAPI. Đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền về cải cách hành chính, trong đó tập trung đến công khai, minh bạch, giảm thời gian trong giải quyết TTHC, dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn phần, tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. Củng cố, đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Thị xã và các phường, xã; nâng cao tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính tiến tới xây dựng chính quyền điện tử gắn với nâng cao chất lượng tổ chức bộ máy và chất lượng phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức nhằm tăng cường sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cán bộ, công chức...

2.8. Tập trung đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, tập trung nguồn lực và các giải pháp để đẩy nhanh các dự án hạ tầng trọng điểm, đặc biệt là các dự án giao thông quan trọng như : Đường từ Trần Phú đi đường Nam Bim Sơn 6, cải tạo nâng cấp đê Tam Điệp và Cầu Hà Lan;...

2.9. Tiếp tục thực hiện chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học; tập trung mọi nguồn lực đầu tư cho sự nghiệp giáo dục thị xã, trong đó ưu tiên xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý giáo viên sáng về đạo đức, giỏi về chuyên môn và đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường lớp học, ngày một đáp ứng yêu cầu theo Chương trình GDPT 2018. Nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, gắn với đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng và phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ; khuyến khích doanh nghiệp đổi mới công nghệ, ứng dụng những thành tựu mới của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Chú trọng đào tạo lực lượng lao động có kỹ năng, kiến thức, am hiểu công nghệ đáp ứng yêu cầu thị trường lao động.

2.10. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền và tổ chức các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị của địa phương . Tăng cường quản lý nhà nước về văn hóa, thông tin truyền thông, thể dục thể thao.. Đôn đốc, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã phường thực hiện tốt nếp sống Văn hoá, văn minh đô thị. Duy trì và phát triển phong trào luyện tập TDTT trên địa bàn; Thực hiện tốt công tác chuyên đổi số và Đề án 06 trên địa bàn Thị xã; Quan tâm đầu tư, bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị di tích lịch sử, văn hóa của Thị xã.

2.11. Tiếp tục tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; nâng cao chất lượng y tế các tuyến, nhất là y tế dự phòng tại cơ sở; đẩy mạnh công tác phòng chống dịch bệnh nhất là dịch bệnh nguy hiểm mới nổi; ứng dụng kỹ thuật cao trong chuẩn đoán và điều trị tại các bệnh viện. Áp dụng các ứng dụng CNTT trong việc cải cách thủ tục hành chính tại các cơ sở y tế.

2.12. Phát triển thị trường lao động, tăng cường kết nối cung - cầu lao động; từng bước khắc phục tình trạng nợ đọng bảo hiểm xã hội trong doanh nghiệp. Quan tâm đúng mức đến công tác an sinh xã hội và đời sống Nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; đẩy mạnh việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia. Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới và phòng, chống tệ nạn xã hội.

2.13. Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên thiên nhiên; tăng cường công tác bảo vệ môi trường tại các khu vực có nguy cơ ô nhiễm cao như: khu công nghiệp; khu vực đầu nguồn các sông lớn. Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo sớm thiên tai; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai trên địa bàn.

2.14. Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Tăng cường ứng dụng đồng bộ và toàn diện công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành; đẩy mạnh xây dựng Chính quyền điện tử. Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2.15. Củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng. Chủ động đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm; thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn giao thông và phòng, chống cháy nổ, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội của thị xã.

Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2024 đòi hỏi các cấp, các ngành, các phường, xã cần nâng cao quyết tâm chính trị, phát huy các yếu tố thuận lợi, khắc phục những hạn chế, khó khăn, cùng toàn thể cán bộ, đảng viên, các tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân Thị xã phát huy sức mạnh đoàn kết phấn đấu hoàn thành tốt nhất các nhiệm vụ và mục tiêu đề ra./.

(Có Phụ lục II báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 của UBND thị xã Bim Sơn kèm theo).

Nơi nhận :

- Sở KH&ĐT (để b/c);
- Lưu VT; TCKH.

CHỦ TỊCH

Trịnh Tuấn Thành